

KẾ HOẠCH
thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026
của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước

Thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (gọi tắt là Nghị quyết số 79-NQ/TW) và Kế hoạch số 58-KH/TU, ngày 18/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (viết tắt là Kế hoạch số 58-KH/TU), Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bình Lư xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Nghị quyết số 79-NQ/TW và Kế hoạch số 58-KH/TU; nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã.

Phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, dẫn dắt của kinh tế nhà nước; nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các nguồn lực nhà nước trên địa bàn xã; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW và Kế hoạch số 58-KH/TU phải bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, tập trung, thống nhất, chặt chẽ của Đảng.

Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 79-NQ/TW và Kế hoạch số 58-KH/TU để đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của xã, làm căn cứ để các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả các mục tiêu đề ra.

Các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phải khả thi, lộ trình thực hiện rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể, gắn với thời gian thực hiện. Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp gắn với kết quả, sản phẩm, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế nhà nước, nhất là trong định hướng sử dụng nguồn lực và tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát; tăng cường công khai, minh bạch, tự chủ, tự chịu trách nhiệm và đề cao trách nhiệm giải trình; chú trọng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, hoạt động và nâng cao hiệu quả của kinh tế nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước trong các ngành, lĩnh vực then chốt, thiết yếu; hỗ trợ, dẫn dắt các thành phần kinh tế khác cùng phát triển; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững, bảo đảm ổn định kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống Nhân dân nhằm hiện thực hóa mục tiêu xây dựng xã Bình Lư đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Về đất đai, tài nguyên: Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai và tài nguyên trên địa bàn theo đúng quy hoạch, kế hoạch; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã. Hoàn thiện, cập nhật hồ sơ địa chính, từng bước số hóa dữ liệu đất đai phục vụ quản lý. Khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên rừng, nước, cát, đá gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững; phân đấu tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt 59,55%.

- Về tài sản kết cấu hạ tầng: Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng trên địa bàn; ưu tiên đầu tư, nâng cấp hệ thống giao thông, thủy lợi, điện, nước và các công trình thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân. Duy trì 100% đường xã, bản được cứng hóa, đi lại thuận lợi; bảo đảm 100% hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia; nâng cao tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh theo mục tiêu đề ra.

- Về ngân sách nhà nước: Quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước chặt chẽ, hiệu quả, đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch và tiết kiệm. Tổ chức thực hiện tốt công tác thu ngân sách trên địa bàn, khai thác hiệu quả các nguồn thu, chống thất thu, tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm 18%/năm.

- Về doanh nghiệp nhà nước: Phối hợp quản lý, hỗ trợ 100% các doanh nghiệp nhà nước hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn theo đúng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và quy định của pháp

luật. Theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước có dự án hoặc hoạt động trên địa bàn; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh để báo cáo, phối hợp xử lý theo thẩm quyền. Khuyến khích doanh nghiệp nhà nước tăng cường liên kết với hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ dân trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân địa phương.

- Về tổ chức tín dụng nhà nước: Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức tín dụng nhà nước hoạt động an toàn, hiệu quả trên địa bàn; mở rộng mạng lưới và nâng cao khả năng tiếp cận vốn tín dụng cho người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, du lịch và sản xuất kinh doanh. Triển khai hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội, góp phần giảm nghèo bền vững, tạo việc làm và bảo đảm an sinh xã hội. Nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát chặt chẽ nợ xấu, sử dụng vốn đúng mục đích, phát huy hiệu quả nguồn vốn vay. Tăng cường phối hợp giữa chính quyền địa phương với các tổ chức tín dụng trong công tác quản lý, giám sát hoạt động tín dụng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động ngân hàng, phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Về đơn vị sự nghiệp công lập: Nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn, trọng tâm là lĩnh vực giáo dục và y tế, bảo đảm cung ứng dịch vụ công thiết yếu ngày càng hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân. 100% trường đạt chuẩn quốc gia; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, bảo đảm tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường đạt: Mẫu giáo 99,8%, tiểu học 99,9%, trung học cơ sở 98%. Trong lĩnh vực y tế, duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi 14,5%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 96%.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Tỉnh ủy: Kinh tế nhà nước giữ vị trí then chốt trong nền kinh tế, đóng vai trò dẫn dắt, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển nhanh và bền vững; thúc đẩy các thành phần kinh tế khác cùng phát triển. Hệ thống doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từng bước được đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, mở rộng mức độ tự chủ phù hợp, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu đưa tỉnh Lai Châu phát triển toàn diện, hiện thực hoá mục tiêu đến năm 2045 trở thành tỉnh trung bình của cả nước.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế nhà nước đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn; nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong tư tưởng và hành động, quyết tâm thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Tiếp tục đổi mới tư duy lãnh đạo, chỉ đạo theo hướng phục vụ, kiến tạo phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất các chủ trương, cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế nhà nước; phân công rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Triển khai các giải pháp tạo môi trường thuận lợi, công bằng, minh bạch cho các thành phần kinh tế trên địa bàn trong tiếp cận, khai thác và sử dụng các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian giải quyết hồ sơ, giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công; từng bước đổi mới phương thức quản lý từ tiền kiểm sang tăng cường hậu kiểm, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, khuyến khích tinh thần chủ động, sáng tạo trong thực thi công vụ trên cơ sở đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra tham nhũng, vụ lợi.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện; khắc phục tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài gây ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức và người dân. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài sản công, ngân sách và các nguồn lực nhà nước; thực hiện thu hồi, xử lý theo quy định đối với tài sản, kinh phí sử dụng sai mục đích.

- Chủ động rà soát, tổng hợp, đề xuất xử lý các công trình, dự án, tài sản công sử dụng chưa hiệu quả, kéo dài hoặc có nguy cơ xuống cấp, lãng phí; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, từng bước đưa vào khai thác, sử dụng hiệu quả, góp phần phát huy tối đa các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Các nhiệm vụ giải pháp cụ thể

2.1. Đối với đất đai, tài nguyên

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình thực hiện để kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung những nội dung chưa phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững.

- Thực hiện đầy đủ việc cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định; phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức đo đạc, hoàn thiện bản đồ địa chính, từng bước số hóa dữ liệu đất đai, xây dựng hệ thống thông tin đất đai đồng bộ, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, tra cứu, khai thác và cung cấp thông tin cho tổ chức, cá nhân.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng đất trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai như lấn chiếm, sử dụng sai mục đích, chuyển mục đích trái phép, để đất hoang hóa, gây lãng phí tài nguyên; kiên quyết thu hồi đối với các trường hợp sử dụng đất không hiệu quả, không đúng quy định theo pháp luật.

- Chủ động rà soát, quản lý và sử dụng hợp lý quỹ đất hiện có; ưu tiên bố trí quỹ đất phục vụ phát triển kết cấu hạ tầng, các công trình công cộng, sản xuất nông nghiệp hàng hóa, thương mại, dịch vụ và các lĩnh vực có lợi thế của địa phương, góp phần tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên trên địa bàn gắn với bảo vệ môi trường; triển khai đồng bộ các giải pháp thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, cải thiện cảnh quan môi trường nông thôn; đồng thời chủ động xây dựng phương án phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại, bảo đảm phát triển bền vững và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai, tài nguyên; nâng cao hiệu quả thu gom, xử lý chất thải, bảo vệ môi trường, góp phần xây dựng cảnh quan nông thôn xanh - sạch - đẹp.

2.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng

- Tổ chức rà soát, thống kê, phân loại đầy đủ hệ thống tài sản kết cấu hạ tầng trên địa bàn; xây dựng kế hoạch quản lý, bảo trì, khai thác và sử dụng hiệu quả từng công trình, bảo đảm phát huy tối đa công năng, tránh xuống cấp, lãng phí. Trên cơ sở đó, ưu tiên bố trí nguồn lực để đầu tư, nâng cấp, duy tu, sửa chữa các công trình thiết yếu như: Giao thông nông thôn, hệ thống điện, nước sinh hoạt, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa bản, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ đời sống Nhân dân.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng hệ thống giao thông, bảo đảm 100% tuyến đường xã, bản được cứng hóa, đi lại thuận lợi; đồng thời tăng cường quản lý chất lượng công trình sau đầu tư, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng. Đẩy mạnh huy động các nguồn lực hợp pháp, lồng ghép các chương trình, dự án để

phát triển hạ tầng; khuyến khích sự tham gia của Nhân dân trong xây dựng, quản lý và bảo vệ công trình.

- Tăng cường công tác quản lý tài sản công, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, đúng quy định; thực hiện công khai, minh bạch trong đầu tư, quản lý và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi gây thất thoát, lãng phí.

2.3. Đối với ngân sách nhà nước

- Tổ chức quản lý, điều hành ngân sách nhà nước trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả; gắn việc quản lý ngân sách với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm tăng thu ngân sách; quản lý chặt chẽ các nguồn thu, khai thác hiệu quả các nguồn thu từ đất đai, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; phấn đấu thực hiện tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân 18%/năm theo Nghị quyết đề ra.

- Thực hiện điều hành chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, đúng mục đích, đúng đối tượng; ưu tiên bố trí nguồn lực cho đầu tư phát triển, an sinh xã hội, giáo dục, y tế và các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của địa phương. Đồng thời, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, hạn chế tối đa tình trạng lãng phí, thất thoát, góp phần bảo đảm ổn định tài chính và thúc đẩy phát triển bền vững.

- Ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và an sinh xã hội. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, hạn chế dàn trải, lãng phí.

2.4. Đối với doanh nghiệp nhà nước

Phối hợp tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nhà nước hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn đúng quy định của pháp luật; kịp thời nắm bắt, tổng hợp và phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình hoạt động. Khuyến khích các doanh nghiệp tăng cường liên kết với người dân, hợp tác xã trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, nhất là các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, góp phần nâng cao giá trị gia tăng và phát triển kinh tế địa phương.

Tăng cường công tác quản lý, giám sát việc sử dụng đất đai, tài sản và các nguồn lực của doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn; bảo đảm hoạt động đúng mục đích, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước.

2.5. Đối với các tổ chức tín dụng nhà nước

- Phối hợp với các tổ chức tín dụng trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng phục vụ phát

triển sản xuất, kinh doanh; tập trung ưu tiên vốn cho các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, giảm nghèo, phát triển du lịch, thương mại và dịch vụ.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng vốn vay đúng mục đích, hiệu quả; nâng cao ý thức trả nợ, hạn chế phát sinh nợ xấu. Đồng thời, khuyến khích các tổ chức tín dụng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động, nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo đảm an toàn hệ thống và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2.6. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập

- Tiếp tục sắp xếp, tổ chức hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả, bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời các dịch vụ công thiết yếu cho Nhân dân, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và y tế. Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt được, phấn đấu giữ vững 100% trường học đạt chuẩn quốc gia; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường; duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu; phấn đấu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 96%.

- Từng bước thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định, nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công. Đồng thời, nâng cao chất lượng phục vụ, bảo đảm công bằng trong tiếp cận dịch vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân, góp phần nâng cao mức độ hài lòng của người dân trên địa bàn.

- Từng bước nâng cao mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động và trách nhiệm giải trình. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 79-NQ/TW, Kế hoạch số 58-KH/TU và Kế hoạch của Đảng ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; gắn việc thực hiện Nghị quyết với nhiệm vụ chính trị của từng chi bộ, từng lĩnh vực phụ trách. Chủ động gắn các chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế nhà nước với nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

2. UBND xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn; cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế hằng năm, phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị gắn với kết quả thực hiện. Định kỳ tham mưu báo cáo kết quả thực hiện hằng năm và sơ kết, tổng kết theo quy định.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế nhà nước. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, ngân sách và tài sản công trên địa bàn. Tăng cường phối hợp hỗ trợ Nhân dân tiếp cận vốn, khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số; khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, góp phần phát huy hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

4. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy định hướng, tham mưu thực hiện việc quán triệt và tuyên truyền Kế hoạch này để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- UBND xã,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan, đơn vị,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Tạ Thị Dung